

## THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

### Kính gửi: Quý công ty.

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai đang tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu "**Cung cấp, lắp đặt cửa gỗ**" thuộc Công trình "Tòa nhà NO-DV03" Dự án Khu văn phòng giao dịch, nhà ở chung cư cao tầng, khu căn hộ khách sạn lưu trú, khu biệt thự và nhà vườn để bán và cho thuê – Rose Town tại Km 9 đường Ngọc Hồi, P. Hoàng Liệt, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội theo hình thức chào giá cạnh tranh, sử dụng nguồn vốn tự có, vốn vay và vốn huy động.

1. Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai kính mời các nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm và có điều kiện tham gia chào giá gói thầu nêu trên. Cụ thể:
2. Thông tin về báo giá và yêu cầu kỹ thuật của gói thầu được nêu trong phần quy định chung hồ sơ chào giá cạnh tranh của gói thầu này. *(Theo yêu cầu kỹ thuật và bản vẽ đính kèm thư chào)*
3. Phạm vi công việc: **Cung cấp, lắp đặt cửa gỗ**
4. Giá chào thầu: Giá chào bao gồm Gia công, vận chuyển, lắp đặt, điện nước, lắp đặt, vệ sinh, hoàn thiện tại công trình, chi phí kiểm định PCCC và toàn bộ chi phí khác phục vụ gói thầu.
5. Hình thức hợp đồng:
  - Hình thức hợp đồng: Hợp đồng đơn giá cố định
  - Tạm ứng hợp đồng: tạm ứng 20% giá trị hợp đồng;
  - Thu hồi tạm ứng: Thu hồi qua các đợt thanh toán giai đoạn và thu hồi hết khi đạt 80% giá trị của giá trị hợp đồng;
  - Bảo lãnh tạm ứng hợp đồng: Tương ứng với giá trị tạm ứng của hợp đồng và có hiệu lực đến khi thu hồi hết giá trị tạm ứng;
  - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng: Tương đương với 10% giá trị hợp đồng, hiệu lực đến khi hoàn thành toàn bộ nội dung công việc hợp đồng;
  - Bảo hành và bảo lãnh bảo hành: Bảo hành 24 tháng, bảo lãnh bảo hành có giá trị bằng 5% giá trị quyết toán hợp đồng *(Có các biểu mẫu kèm theo)*.
6. Yêu cầu của hồ sơ chào giá: 1 bản gốc bao gồm
  - Hồ sơ năng lực của nhà thầu;
  - Hồ sơ kỹ thuật;
  - Đơn chào giá: theo mẫu kèm theo (có ký tên và đóng dấu đại diện pháp nhân). Hiệu lực của đơn chào giá không nhỏ hơn 90 ngày.
  - Bảng chào giá chi tiết: theo bảng khối lượng mời thầu.
7. Tiêu chí đánh giá: đánh giá dựa trên tiêu chí về mặt năng lực kỹ thuật và tài chính.

8. Địa chỉ tiếp nhận thông tin và hồ sơ yêu cầu về chào giá của bên mời thầu:  
**Phòng đấu thầu & quản lý dự án - Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai**  
- Địa chỉ: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội.  
- Điện thoại: Di động 0989.805.336 (Mr. Khoa) Cố định 04.73038866
9. Thời gian nhận hồ sơ yêu cầu từ 08h00 phút ngày 18/03/2021 đến 12h00 phút ngày 19/03/2021
10. Thời gian nộp hồ sơ chào giá cạnh tranh của nhà thầu là: Trước 17h00 phút ngày 16/03/2021.
11. Tất cả những thắc mắc của Quý Công ty xin gửi đến email: [khoant@xuanmaicorp.vn](mailto:khoant@xuanmaicorp.vn), muộn nhất trước thời hạn nộp thầu hai (02) ngày.


Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai rất mong nhận được sự tham gia của Quý Công ty.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Tổ đấu thầu;
- Lưu ĐT&QLDA.

K/T. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Trung Thắng

## I. THÔNG TIN DỰ ÁN VÀ GÓI THẦU

### 1. THÔNG TIN DỰ ÁN

- Dự án: Khu văn phòng giao dịch, nhà ở chung cư cao tầng, khu căn hộ khách sạn lưu trú, khu biệt thự và nhà vườn để bán và cho thuê – Rose Town.
- Cấp công trình: Công trình dân dụng cấp I.
- Địa điểm xây dựng: Km 9 đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.
- Chủ đầu tư: Liên danh Công ty CP sản xuất Bao Bì và hàng xuất khẩu và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.
- Tổng thầu: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.
- Quy mô dự án:

#### Toà NO-DV01

|                          |   |                           |
|--------------------------|---|---------------------------|
| • Diện tích khu đất      | : | 3.152 m <sup>2</sup>      |
| • Diện tích xây dựng     | : | 1.680 m <sup>2</sup>      |
| • Diện tích sàn tầng hầm | : | 2.821 m <sup>2</sup>      |
| • Tầng cao               | : | 27 tầng nổi + 03 tầng hầm |

#### Toà NO-DV02

|                          |   |                           |
|--------------------------|---|---------------------------|
| • Diện tích khu đất      | : | 2.473 m <sup>2</sup>      |
| • Diện tích xây dựng     | : | 1.140 m <sup>2</sup>      |
| • Diện tích sàn tầng hầm | : | 2.160 m <sup>2</sup>      |
| • Tầng cao               | : | 27 tầng nổi + 03 tầng hầm |

#### Toà NO-DV03

|                          |   |                           |
|--------------------------|---|---------------------------|
| • Diện tích khu đất      | : | 1.801m <sup>2</sup>       |
| • Diện tích xây dựng     | : | 976 m <sup>2</sup>        |
| • Diện tích sàn tầng hầm | : | 1.604 m <sup>2</sup>      |
| • Tầng cao               | : | 27 tầng nổi + 03 tầng hầm |

#### Toà NO-DV04

|                          |   |                           |
|--------------------------|---|---------------------------|
| • Diện tích khu đất      | : | 1.824 m <sup>2</sup>      |
| • Diện tích xây dựng     | : | 976 m <sup>2</sup>        |
| • Diện tích sàn tầng hầm | : | 1.639 m <sup>2</sup>      |
| • Tầng cao               | : | 27 tầng nổi + 03 tầng hầm |

## 2. THÔNG TIN GÓI THẦU

- a. **Phạm vi công việc:** Bao gồm cung cấp, lắp đặt, hoàn thiện tại công trình. Khối lượng cung cấp, lắp đặt gồm:

| TT | Tên cửa | Số bộ | Chiều rộng (mm) | Chiều cao (mm) |
|----|---------|-------|-----------------|----------------|
| 1  | DH1     | 250   | 1.100           | 2.200          |
| 2  | DN1     | 600   | 900             | 2.200          |
| 3  | DW1     | 4     | 900             | 2.200          |
| 4  | DW2     | 500   | 750             | 2.200          |
| 5  | DW3     | 1     | 1280            | 2.200          |
| 6  | DW4     | 1     | 800             | 2.185          |

**Ghi chú:** Nhà thầu căn cứ hồ sơ thiết kế gửi kèm, kiểm tra lại khối lượng và đặc tính kỹ thuật. Giá chào theo bộ bao gồm toàn bộ chi phí vật tư, nhân công, chi phí vận chuyển, bốc dỡ, điện thi công, lắp đặt, vệ sinh, hoàn thiện tại công trình, chi phí kiểm định PCCC đối với cửa DH1 và toàn bộ các chi phí khác để thực hiện gói thầu.

### b. Tiến độ thực hiện hợp đồng

Tổng thời gian sản xuất, cung cấp, lắp đặt 90 ngày. Dự kiến từ ngày 06/05/2021 đến ngày 03/08/2021;

## 3. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC, KỸ THUẬT VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

Sử dụng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. HSCG được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, kỹ thuật, tài chính, khi tất cả yêu cầu về năng lực, kỹ thuật đều được đánh giá là “đạt”.

### 3.1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm:

| TT  | Nội dung   | Yêu cầu tối thiểu |
|-----|--|-------------------|
| 1   | <i>Năng lực kinh nghiệm:</i>   |                   |
| 1.1 | Số năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp, lắp đặt cửa gỗ (Tính đến thời điểm tháng 2/2021). Bản sao có công chứng các tài liệu pháp lý: Giấy đăng ký kinh doanh. | 3 năm             |
| 1.2 | Số lượng hợp đồng và biên bản bàn giao đưa vào sử dụng hoặc thanh lý hợp đồng (bản sao công chứng) của nhà thầu đã hoặc đang cung cấp, lắp đặt cửa gỗ (Công trình nhà cao    | 03 hợp đồng       |

|     |   |                      |
|-----|---|----------------------|
|     | >20 tầng) trong vòng 03 năm gần đây (2018, 2019, 2020)  |                      |
| 2   | <i>Năng lực kỹ thuật</i>  |                      |
| 2.1 | Số lượng cán bộ kỹ thuật giám sát là đúng chuyên ngành có thâm niên công tác từ 3 năm trở lên, cụ thể:  |                      |
|     | + Kỹ ngành xây dựng, kiến trúc  | 02 người             |
| 2.2 | Số lượng công nhân kỹ thuật có trình độ và khả năng phù hợp với các công việc đảm nhận gia công, lắp đặt cửa gỗ:  |                      |
|     | + Số công nhân có kinh nghiệm > 3 năm   | 05 người             |
|     | + Số công nhân có kinh nghiệm > 1 năm   | 30 người             |
| 2.3 | Số lượng máy móc thiết bị mà nhà thầu huy động để thực hiện gói thầu nhằm đảm bảo tiến độ đề ra.  | Có danh sách         |
| 3   | <i>Năng lực tài chính trong thời gian 03 năm gần đây:</i>   |                      |
| 3.1 | Tình hình tài chính lành mạnh: Nhà thầu phải đáp ứng tình tài chính lành mạnh sau:<br>Nhà thầu hoạt động không bị thua lỗ trong mỗi năm. Có bảng quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp 03 năm gần nhất, tờ khai thuế giá trị gia tăng năm 2020 (Xác nhận của cơ quan thuế đã nộp) và biên bản quyết toán thuế năm gần nhất. | Đáp ứng theo yêu cầu |
| 3.2 | Doanh thu bình quân trong 03 năm (2018, 2019, 2020):  | ≥ 3 tỷ VNĐ           |
| 3.3 | + Lợi nhuận sau thuế từng năm 2018, 2019, 2020  | > 0                  |
|     | Kết luận:   |                      |
|     | Nhà thầu đáp ứng được tất cả các tiêu chí 1, 2, 3 ở trên  | Đạt                  |
|     | Nhà thầu không đáp ứng được một trong các tiêu chí 1, 2, 3 ở trên   | Không đạt            |

### 3.2. Yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn đánh giá:

| TT | Loại | Mức độ đáp ứng   |           |
|----|------|--|-----------|
|    |      | Đạt  | Không đạt |
| 1  | DH1  | - Cánh cửa: Dây 40mm, bề mặt cánh cửa làm phẳng mặt, khung xương phần bao quanh cánh tiết diện 28x40 mm, khung xương phụ |           |

| TT | Loại | Mức độ đáp ứng  |                               |
|----|------|---|-------------------------------|
|    |      | Đạt   | Không đạt                     |
|    |      | <p>bên trong tiết diện 18x28 mm, bước giữa các xương <math>\leq 300\text{mm}</math>, cốt gỗ keo, cao su ghép thanh, bên trong có bông khoáng cách nhiệt có khối lượng riêng <math>60\text{kg/m}^3</math>. MGO dày 7 mm. lớp MDF chống ẩm dày 6mm phủ melamine Minh Long/ An Cường. Khung xương cánh cửa được ngâm tẩm dịch thể chống cháy.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khuôn cửa: Kích thước 100x38 mm, Cốt gỗ keo, cao su ghép thanh ngâm dịch thể chống cháy. MDF dày 6mm phủ Melamine một mặt, dán cạnh nẹp nhựa đồng bộ.</li> <li>- Hèm cửa: KT40x16 mm (Sau khi ghép chìm giấu mối ghép với khuôn), Cốt gỗ keo, cao su ghép thanh, MDF phủ Melamine một mặt dày 6mm, dán cạnh nẹp nhựa đồng bộ, có nẹp cao su giảm chấn. Có gioăng cao su chạy dọc cánh cửa ngăn khói và lửa.</li> <li>- Nẹp khuôn cửa: KT 50x12 mm vật liệu MDF phủ Melamine một mặt, nẹp nhựa đồng bộ. Nẹp dùng mối ghép chìm 18mm vào khuôn.</li> <li>- Phụ kiện: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bản lề Inox 304;</li> <li>+ Khóa cửa: tay nắm ngang Huy Hoàng EX 5810, bên ngoài khóa bên trong núm xoay.</li> <li>+ Hít cửa DXWJ;</li> <li>+ Mắt thân: bằng đồng vàng, thấu kính thủy tinh NewEra NE203BLG;</li> <li>+ Vít liên kết giữa khuôn với tường: Sử dụng <math>\geq 8</math> vít/01 bộ khuôn cửa, vít nở D10 dài 10 cm.</li> </ul> </li> <li>- MDF phủ Melamine của Minh Long/ An Cường.</li> <li>- Nhà thầu đảm bảo Cửa gỗ có giới hạn chịu lửa EI60 (60 phút).</li> <li>- Đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật khác nhằm đảm bảo công tác nghiệm thu PCCC.</li> <li>- Cung cấp chứng nhận kiểm định PCCC trước khi lắp dựng 15 ngày.</li> </ul> | Không giống nội dung bên trái |

*Ch*

| TT | Loại          | Mức độ đáp ứng  |                               |
|----|---------------|---|-------------------------------|
|    |               | Đạt   | Không đạt                     |
| 2  | DN1           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cánh cửa: Dày 40mm, bề mặt cánh cửa làm phẳng mặt, khung xương phần bao quanh cánh tiết diện 28x40 mm, khung xương phụ bên trong tiết diện 18x28 mm, bước giữa các xương <math>\leq 300</math>mm, cốt gỗ keo, cao su ghép thanh, bên trong có honeycomb, lớp ngoài MDF dày 6mm phủ Melamine một mặt, dán cạnh nẹp nhựa đồng bộ.</li> <li>- Khuôn cửa: Kích thước 100x38 mm, Cốt gỗ keo, cao su ghép thanh, MDF dày 6mm phủ Melamine một mặt, dán cạnh nẹp nhựa đồng bộ.</li> <li>- Hèm cửa: KT40x16mm (Sau khi ghép chìm giấu mối ghép với khuôn), Cốt gỗ keo, cao su ghép thanh, MDF phủ Melamine một mặt dày 6mm, dán cạnh nẹp nhựa đồng bộ, không có nẹp cao su giảm chấn.</li> <li>- Nẹp khuôn cửa: KT 50x12 mm vật liệu MDF phủ Melamine một mặt, nẹp nhựa đồng bộ. Nẹp dùng mối ghép chìm 18mm vào khuôn.</li> <li>- Phụ kiện: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bản lề Inox 304;</li> <li>+ Khóa cửa tay nắm ngang Huy Hoàng EX 5010, bên ngoài khóa bên trong núm xoay;</li> <li>+ Bộ chặn cửa Inox 304 NewEra NE906DA;</li> <li>+ Vít liên kết giữa khuôn với tường: Sử dụng <math>\geq 8</math> vít/01 bộ khuôn cửa, vít nở D10 dài 10 cm.</li> </ul> </li> <li>- MDF phủ Melamine của An Cường/Minh Long.</li> </ul> | Không giống nội dung bên trái |
| 3  | DW1, DW2, DW3 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cánh cửa: Dày 40mm, bề mặt cánh cửa làm phẳng mặt, khung xương phần bao quanh cánh tiết diện 28x40 mm, khung xương phụ bên trong tiết diện 18x28 mm, bước giữa các xương <math>\leq 300</math> mm, cốt gỗ keo, cao su ghép thanh bên trong có honeycomb, lớp ngoài MDF dày 6 mm phủ Melamine một mặt, dán cạnh nẹp nhựa đồng bộ.</li> <li>- Khuôn cửa: KT 115x38 mm, Cốt gỗ keo, cao</li> </ul>  |                               |

| TT | Loại | Mức độ đáp ứng   |           |
|----|------|--|-----------|
|    |      | Đạt  | Không đạt |
|    |      | <p>su ghép thanh, MDF phủ Melamine một mặt dày 6 mm, dán cạnh nẹp nhựa đồng bộ, không có nẹp cao su giảm chấn.</p> <p>- Hèm cửa: KT40x16 mm (Sau khi ghép chìm giấu mối ghép với khuôn), Cốt gỗ keo, cao su ghép thanh, MDF phủ Melamine một mặt dày 6mm, dán cạnh nẹp nhựa đồng bộ, không có nẹp cao su giảm chấn.</p> <p>- Nẹp khuôn cửa: KT 50x12 mm vật liệu MDF phủ Melamine một mặt, nẹp nhựa đồng bộ. Nẹp dùng mối ghép chìm 18mm vào khuôn.</p> <p>- Phụ kiện:</p> <p>+ Bản lề Inox 304;</p> <p>+ Khóa cửa Huy Hoàng EX 02, có núm xoay bên trong;</p> <p>+ Vít liên kết giữa khuôn với tường: Sử dụng <math>\geq 8</math> vít/01 bộ khuôn cửa, vít nở D10 dài 10 cm.</p> <p>- MDF phủ Melamine chống ẩm của An Cường/Minh Long</p>  |           |
| 4  | DW4  | <p>- Cánh cửa: Dày 40mm, bề mặt cánh cửa làm phẳng mặt, khung xương phần bao quanh cánh tiết diện 28x40 mm, khung xương phụ bên trong tiết diện 18x28 mm, bước giữa các xương <math>\leq 300</math> mm, cốt gỗ keo, cao su ghép thanh bên trong có honeycomb, lớp ngoài MDF dày 6 mm phủ Melamine một mặt, dán cạnh nẹp nhựa đồng bộ.</p> <p>- Khuôn cửa: KT 115x38 mm, Cốt gỗ keo, cao su ghép thanh, MDF phủ Melamine một mặt dày 6 mm, dán cạnh nẹp nhựa đồng bộ, không cần nẹp cao su giảm chấn.</p> <p>- Hèm cửa: KT40x16 mm (Sau khi ghép chìm giấu mối ghép với khuôn), Cốt gỗ keo, cao su ghép thanh, MDF phủ Melamine một mặt dày 6mm, dán cạnh nẹp nhựa đồng bộ, không có nẹp cao su giảm chấn.</p> <p>- Nẹp khuôn cửa: KT 50x12 mm vật liệu MDF phủ Melamine một mặt, nẹp nhựa đồng</p> |           |

*Ch*



| TT | Loại | Mức độ đáp ứng  |           |
|----|------|---|-----------|
|    |      | Đạt   | Không đạt |
|    |      | bộ. Nẹp dùng mối ghép chìm 18mm vào khuôn.<br>- Phụ kiện:<br>+ Bản lề Inox 304;<br>+ Khóa cửa Huy Hoàng EX 02, có núm xoay bên trong;<br>+ Vít liên kết giữa khuôn với tường: Sử dụng $\geq 8$ vít/01 bộ khuôn cửa, vít nở D10 dài 10 cm.<br>- MDF phủ Melamine chống ẩm của An Cường/Minh Long |           |

### 3.3. Yêu cầu về vật liệu, tiến độ và tiêu chuẩn đánh giá:

| STT                         | Nội dung yêu cầu                                 | Mức độ đáp ứng   |   |
|-----------------------------|--|--|---|
|                             |  | Đạt  | Không đạt   |
| <b>Các yêu cầu vật tư</b>   |  |  |   |
| 1                           | Xuất xứ, chủng loại vật tư                       | Có bảng kê nguồn gốc xuất xứ, chủng loại các loại vật tư dùng để thi công. | Không có bảng kê  |
| <b>Tiêu chuẩn đánh giá:</b> |  |  |   |
| 2                           | Thời gian sản xuất, thi công lắp đặt, hoàn thiện | Tối đa 90 ngày   | >90 ngày  |
| 3                           | Tiến độ thi công, lắp đặt, hoàn thiện            | Có tiến độ cung cấp, lắp đặt, hoàn thiện chi tiết                          | Không có tiến độ cung cấp, lắp đặt, hoàn thiện chi tiết |
| 4                           | Thời gian bảo hành                               | Tối thiểu 24 tháng   | <24 tháng   |
| <b>Kết luận</b>             |  | <b>Đạt tất cả (4) nội dung trên</b>  | <b>Không đạt (1) trong (4) nội dung nêu trên</b>        |

## BIỂU MẪU

**Mẫu số 1**

### ĐƠN CHÀO GIÁ

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: \_\_\_\_\_ [Ghi tên bên mời thầu]  
(sau đây gọi là bên mời thầu)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh số \_\_\_\_ [Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu \_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là \_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ] cùng với biểu giá kèm theo, thi công trong thời gian \_\_\_\_ [Ghi tổng thời gian để thi công hoàn thành gói thầu].

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_ ngày [Ghi số ngày], kể từ \_\_\_\_ giờ, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ [Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá].

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu<sup>(1)</sup>**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

#### Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này.

## GIẤY ỦY QUYỀN<sup>(1)</sup>

Hôm nay, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_, tại \_\_\_\_

Tôi là \_\_\_\_ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu*], là người đại diện theo pháp luật của \_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*] có địa chỉ tại \_\_\_\_ [*Ghi địa chỉ của nhà thầu*] bằng văn bản này ủy quyền cho \_\_\_\_ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh gói thầu \_\_\_\_ [*Ghi tên gói thầu*] thuộc dự án \_\_\_\_ [*Ghi tên dự án*] do \_\_\_\_ [*Ghi tên bên mời thầu*] tổ chức:

*[-Ký đơn chào giá;*

*- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);*

*- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSCG;*

*- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;*

*- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu trúng thầu.]<sup>(2)</sup>*

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của \_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*]. \_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do \_\_\_\_ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày \_\_\_\_ đến ngày \_\_\_\_<sup>(3)</sup>. Giấy ủy quyền này được lập thành \_\_\_\_ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản, người được ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản.

**Người được ủy quyền**

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)*]

**Người ủy quyền**

[*Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời thầu cùng với đơn chào giá. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá cạnh tranh.

## BẢO LÃNH TIỀN TẠM ỨNG

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: \_\_\_\_\_ (Ghi tên Bên nhận bảo lãnh)

Theo điều khoản về tạm ứng nêu trong hợp đồng,..... (Ghi tên hợp đồng, số hợp đồng) giữa Công ty CP Đầu tư và xây dựng Xuân Mai – là Bên nhận Bảo lãnh và ..... - là Bên được bảo lãnh phải nộp cho Bên nhận lãnh một bảo lãnh ngân hàng để bảo đảm Bên được bảo lãnh sử dụng đúng mục đích khoản tiền tạm ứng .....(Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng) cho việc thực hiện hợp đồng ;

Chúng tôi,.....(Ghi tên của ngân hàng) có trụ sở đăng ký tại .....(Ghi địa chỉ số điện thoại, số fax, e-mail của ngân hàng), theo yêu cầu của Bên nhận bảo lãnh, đồng ý vô điều kiện, không hủy ngang, không yêu cầu nhà thầu phải chấp thuận, và không trì hoãn với bất kỳ lý do nào khác, thanh toán ngay cho Bên nhận bảo lãnh khi có yêu cầu với một khoản tiền không vượt quá .....(Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng).

Ngoài ra, chúng tôi đồng ý rằng các thay đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh các điều kiện của hợp đồng hoặc của bất kỳ tài liệu nào liên quan tới hợp đồng được ký giữa Bên được bảo lãnh và Bên nhận bảo lãnh sẽ không làm thay đổi bất kỳ nghĩa vụ nào của chúng tôi theo bảo lãnh này.

Giá trị của bảo lãnh này sẽ được giảm dần tương ứng với số tiền tạm ứng mà Bên nhận bảo lãnh thu hồi qua các kỳ thanh toán quy định tại Điều ... của Hợp đồng sau khi Bên được bảo lãnh xuất trình văn bản xác nhận của Bên nhận bảo lãnh về số tiền đã thu hồi trong các kỳ thanh toán.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày Bên được bảo lãnh nhận được khoản tạm ứng theo hợp đồng cho tới ngày .... tháng .... năm .... hoặc khi Bên nhận bảo lãnh thu hồi hết số tiền tạm ứng, tùy theo điều kiện nào đến sớm hơn.

Trước 15 ngày hết thời hạn hiệu của Bảo lãnh này mà Bên nhận bảo lãnh chưa thu hồi tiền tạm ứng của Bên được bảo lãnh thì Ngân hàng sẽ tự động trả lại số tiền chưa thu hồi hết cho Bên nhận bảo lãnh (Hoặc gia hạn ngay thời hạn hiệu lực của bảo lãnh này cho đến khi Bên nhận bảo lãnh thu hồi hết tiền tạm ứng với mỗi lần gia hạn là 01 tháng)

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản duy nhất không có giá trị chuyển nhượng. Mọi yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đều phải xuất trình bản gốc của Thư bảo lãnh này, và nội dung của nó được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết./.

**Đại diện hợp pháp của ngân hàng**  
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

THƯ BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Số: .....

Kính gửi :.....

Địa chỉ: ..... (ghi tên, địa chỉ đăng ký của Bên nhận bảo lãnh)

Căn cứ các điều khoản, điều kiện của Hợp đồng .....(ghi tên hợp đồng)số..... ngày ...../...../.....(sau đây gọi là “Hợp đồng”) giữa .....(ghi tên Bên nhận bảo lãnh) (sau đây gọi là “Chủ đầu tư” ) và khách hàng của chúng tôi là ..... (ghi tên đăng ký của Bên được bảo lãnh) (sau đây gọi là “Nhà thầu”).

Theo đề nghị của Nhà thầu, Chúng tôi - Ngân hàng .....(ghi tên Ngân hàng) có trụ sở đăng ký tại:.....(sau đây gọi là “Ngân hàng”) đồng ý cấp cho Nhà thầu Thư bảo lãnh này và cam kết thanh toán vô điều kiện không hủy ngang và không yêu cầu Nhà thầu phải xem xét trước sẽ trả cho Chủ đầu tư một khoản tiền tối đa là: ..... (ghi số tiền bảo lãnh) bằng chữ:..... sau khi nhận được:

(i) Yêu cầu đòi tiền đầu tiên bằng văn bản của Chủ đầu tư (do người đại diện có thẩm quyền ký) ghi rõ nghĩa vụ mà Nhà thầu đã không thực hiện đúng theo quy định trong Hợp đồng;

(ii) Bản gốc Thư bảo lãnh này;

Trách nhiệm của Chúng tôi theo Thư bảo lãnh này chỉ giới hạn tối đa trong số tiền ..... (ghi số tiền bảo lãnh) và trách nhiệm này sẽ giảm dần tương ứng với trách nhiệm Nhà thầu đã thực hiện và bảo lãnh Ngân hàng đã được thực hiện (nếu có).

Thư bảo lãnh này có hiệu lực từ ngày ...../...../..... đến hết ngày ...../...../..... (... ngày kể từ ngày phát hành) và/hoặc đến khi Nhà thầu bàn giao, đưa vào sử dụng, tùy theo điều kiện nào đến sau.

Mọi yêu cầu thanh toán của Chủ đầu tư liên quan đến Thư bảo lãnh này phải được gửi đến trụ sở của Ngân hàng trong thời gian Thư bảo lãnh còn hiệu lực và trong thời gian làm việc của Ngân hàng.

Thư bảo lãnh này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản duy nhất và không có giá trị chuyển nhượng. Mọi yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh phải xuất trình được bản gốc Thư bảo lãnh này.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

C.P. 12